

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Trình độ đào tạo: Đại học**  
**Ngành: Kế toán**

Năm 2016

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Kế toán**

**1. Tên học phần:** Kiểm toán báo cáo tài chính

**2. Mã học phần:** KIEMT 421

**3. Số tín chỉ:** 3 (3, 0)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ tư

**5. Phân bố thời gian:**

- Lên lớp: 45 tiết lý thuyết,
- Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên:**

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email                     |
|-----|-------------------------|---------------|---------------------------|
| 1   | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh   | 0977.567.238  | Quynhnguyen.neu@gmail.com |
| 2   | ThS. Vũ Thị Lý          | 0976.365.265  | Lyvu1985@gmail.com        |
| 3   | ThS. Đinh Thị Kim Thiết | 0389.037.289  | Duongkhanh2010@gmail.com  |

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về nguyên tắc và quy trình kiểm toán báo cáo tài chính với từng khoản mục cụ thể: kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền, kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán, kiểm toán các khoản đầu tư dài hạn, kiểm toán chu kỳ tiền lương và nhân sự, Kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành, Kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả, Kiểm toán các thông tin tài chính khác, lập được báo cáo kiểm toán và thư quản lý.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần:**

### **9.1. Mục tiêu**

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu   | Mô tả   | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT |
|------------|---|----------------------------|--------------------------------------|
| <b>MT1</b> | <b>Kiến thức</b>  |                            |                                      |
| MT1.1      | Hiểu được những nội dung cơ bản của kiểm toán chu kỳ bán hàng và thanh toán, kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán, | 2                          | [1.2.1.2a]                           |

| <b>Mục tiêu</b> | <b>Mô tả</b>   | <b>Mức độ theo thang đo Bloom</b> | <b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b> |
|-----------------|--|-----------------------------------|---|
|                 | kiểm toán tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, Kiểm toán chu kỳ tiền lương và nhân sự, Kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành, Kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả, Kiểm toán các thông tin tài chính khác                                  |                                   |   |
| MT1.2           | Vận dụng các quy định, kiến thức cơ bản để hạch toán toán, ghi sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế. Đồng thời, có thể kiểm tra phát hiện các sai sót trong ghi sổ kế toán.  | 3                                 | [1.2.1.2a]                                  |
| <b>MT2</b>      | <b>Kỹ năng</b>   |                                   |   |
| MT2.1           | Có khả năng kiểm tra, phát hiện sai sót về công tác ghi sổ kế toán bán hàng, mua hàng và thanh toán, tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, tiền lương và nhân sự, hàng tồn kho, chi phí và giá thành, huy động vốn và hoàn trả, và các thông tin tài chính khác | 4                                 | [1.2.2.1]                                   |
| MT2.2           | Lập được báo cáo kiểm toán và thư quản lý.   | 4                                 |   |
| <b>MT3</b>      | <b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>   |                                   |   |
| MT3.1           | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Chuẩn mực kế toán.   | 4                                 | [1.2.3.1]                                   |
| MT3.2           | Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.   | 4                                 | [1.2.3.1]                                   |

### 9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| <b>CDR học phần</b> | <b>Mô tả</b>                                       | <b>Thang đo Bloom</b> | <b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b> |
|---------------------|--|-----------------------|--|
| <b>CDR1</b>         | <b>Kiến thức</b>                                   |                       |  |
| CDR1.1              | Trình bày được những nội dung cơ bản của kiểm toán | 3                     | [2.1.4]                                |

| <b>CDR học phần</b> | <b>Mô tả</b>  | <b>Thang đo Bloom</b> | <b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b> |
|---------------------|---|-----------------------|--|
|                     | chu kỳ bán hàng và thanh toán, kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán, kiểm toán tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, kiểm toán chu kỳ tiền lương và nhân sự, kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành, kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả, kiểm toán các thông tin tài chính khác |                       | [2.1.4]                                |
| CĐR1.2              | Trình bày được những nội dung về tổng hợp lập báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính  | 4                     |  |
| CĐR1.3              | Kiểm tra, phân tích được số liệu kế toán bán hàng, mua hàng và thanh toán, tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, tiền lương và nhân sự, hàng tồn kho, chi phí và giá thành, huy động vốn và hoàn trả, và các thông tin tài chính khác  | 3                     |  |
| CĐR1.4              | Lập được báo cáo kiểm toán và thư quản lý.  | 4                     |  |
| CĐR1.5              | Kiểm tra, giám sát được quy trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức kinh tế  | 4                     | [2.1.4]                                |
| <b>CĐR2</b>         | <b>Kỹ năng</b>  |                       |  |
| CĐR2.1              | Tính toán được các số liệu dùng ghi sổ kế toán.   | 3                     |  |
| CĐR2.2              | Kiểm tra được số liệu kế toán, chỉ ra những sai sót trong công tác ghi sổ kế toán   | 4                     | [2.2.7]                                |
| CĐR2.3              | Đưa ra được phương thức sửa chữa sai sót trong kế toán  | 5                     |  |
| <b>CĐR3</b>         | <b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>  |                       |  |
| CĐR3.1              | Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.   | 4                     | [2.3.1]                                |
| CĐR3.2              | Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.  | 5                     | [2.3.1]                                |
| CĐR3.3              | Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.  | 5                     | [2.3.1]                                |

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

| Chương | Nội dung học phần   | Chuẩn đầu ra của học phần |         |         |         |         |         |         |         |         |         |         |
|--------|---|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
|        |   | CDR1                      |         |         |         |         | CDR2    |         |         | CDR3    |         |         |
|        |   | CDR 1.1                   | CDR 1.2 | CDR 1.3 | CDR 1.4 | CDR 1.5 | CDR 2.1 | CDR 2.2 | CDR 2.3 | CDR 3.1 | CDR 3.2 | CDR 3.3 |
| 1      | <p><b>Chuyên đề 1: Khái quát chung về về kiểm toán báo cáo tài chính</b></p> <p>1.1. Khái quát chung về kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>1.1.1. Khái niệm kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>1.1.2. Nội dung kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>1.1.3. Nguyên tắc cơ bản và quy trình kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>1.2. Lập kế hoạch kiểm toán</p> <p>1.2.1. Tìm hiểu khách hàng và đánh giá rủi ro</p> <p>1.2.2. Xây dựng kế hoạch kiểm toán</p>   | x                         | x       | x       |         | x       | x       | x       |         | x       | x       |         |
| 2      | <p><b>Chuyên đề 2: Kiểm toán các phần hành kế toán</b></p> <p>2.1. Kiểm toán chu kỳ bán hàng và thanh toán</p> <p>2.1.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền</p> <p>2.1.2. Thực hiện kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền</p> <p>2.1.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền</p> <p>2.2. Kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán</p> <p>2.2.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán</p> <p>2.2.2. Thực hiện kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán</p> <p>2.2.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ mua</p> | x                         | x       | x       |         |         | x       | x       |         | x       | x       |         |



| Chương | Nội dung học phần  | Chuẩn đầu ra của học phần |            |            |            |            |            |            |            |            |            |            |
|--------|--|---------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
|        |  | CDR1                      |            |            |            |            | CDR2       |            |            | CDR3       |            |            |
|        |  | CDR<br>1.1                | CDR<br>1.2 | CDR<br>1.3 | CDR<br>1.4 | CDR<br>1.5 | CDR<br>2.1 | CDR<br>2.2 | CDR<br>2.3 | CDR<br>3.1 | CDR<br>3.2 | CDR<br>3.3 |
|        | 2.6.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả<br>2.6.2. Kiểm toán vay vốn<br>2.6.3. Kiểm toán vốn chủ sở hữu<br>2.6.4. Tổng hợp kết quả kiểm toán<br>2.7 Kiểm toán các thông tin tài chính khác<br>2.7.1. Mục tiêu kiểm toán vốn bằng tiền<br>2.7.2. Kiểm toán tiền mặt<br>2.7.3. Kiểm toán tiền gửi ngân hàng<br>2.7.4. Kiểm toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp<br>2.7.5. Kiểm toán chi phí và thu nhập tài chính<br>2.7.6. Kiểm toán chi phí và thu nhập khác |                           |            |            |            |            |            |            |            |            |            |            |
| 3      | <b>Chuyên đề 3: Tổng hợp lập báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính</b><br>3.1. Các thủ tục chuẩn bị kiểm toán<br>3.2. Tổng hợp kết quả kiểm toán và thảo luận với khách hàng<br>3.3. Lập dự thảo báo cáo kiểm toán và thư quản lý<br>3.4. Soát xét dự thảo báo cáo kiểm toán và hồ sơ kiểm toán<br>3.5. Thảo luận với khách hàng và phát hành báo cáo kiểm toán<br>3.6. Soạn thảo thư quản lý   | x                         | x          | x          | x          |            | x          | x          |            | x          | x          | x          |

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

| Chuẩn đầu ra | Mức độ thành thạo được đánh giá bởi                             |
|--------------|---|
| CDR1         | Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thảo luận nhóm.             |
| CDR2         | Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần. |
| CDR3         | Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thi kết thúc học phần.      |

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

| STT | Điểm thành phần   | Quy định                 | Trọng số | Ghi chú |
|-----|---|--------------------------|----------|---------|
| 1   | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên, ... | 02 điểm đánh giá trở lên | 20%      |         |
| 2   | Kiểm tra giữa học phần  | 01 bài                   | 30%      |         |
| 3   | Thi kết thúc học phần   | 01 bài                   | 50%      |         |

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên,... được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, thái độ thảo luận, hoạt động nhóm và tinh thần thực hiện nhiệm vụ tự học.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau vào tuần số 8 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức tự luận.

- Thi kết thúc học phần diễn sau khi kết thúc học phần theo kế hoạch của phòng Đào tạo. Đề thi được trường bộ môn chọn một cách ngẫu nhiên và được in sao đề tại phòng TT,KT&ĐBCL và đóng dấu niêm phong. Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

## 12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử và các giáo cụ trực quan trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập lớn, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính mỗi chương.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận.



Sinh viên tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học, đồng thời sinh viên phải thể hiện được tính kiên trì, tỉ mỉ và tuân thủ quy định về nghiên cứu khoa học. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Chuẩn mực kế toán Việt Nam
- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng, các chủ đề tự học theo nhóm.
- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

### 14. Tài liệu học tập:

#### - Tài liệu bắt buộc

[1] Giáo trình Kiểm toán báo cáo tài chính, Đại học Sao Đỏ.

#### - Tài liệu tham khảo

[2] TS. Lưu Đức Tuyên, ThS. Đậu Ngọc Châu (đồng chủ biên), Thực hành kiểm toán một số bộ phận cơ bản của báo cáo tài chính, NXB Tài chính 2009.

[3] TS. Phan Trung Kiên, Kiểm toán Lý thuyết và thực hành, NXB Tài chính 2011.

### 15. Nội dung chi tiết học phần:

| Tuần | Nội dung giảng dạy  | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV  |
|------|---|-----------|--------------------|--|
| 1    | <p><b>Chuyên đề 1: Khái quát chung về về kiểm toán báo cáo tài chính</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái niệm, nội dung và các nguyên tắc cơ bản trong kiểm toán báo cáo tài chính. Phân tích được nội dung của lập kế hoạch kiểm toán. Lấy ví dụ về tìm hiểu khách hàng và đánh giá rủi ro</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>1.1. Khái quát chung về kiểm toán báo cáo tài chính</b></p> <p>1.1.1. Khái niệm kiểm toán báo cáo tài chính</p> | 3 LT      | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Nghiên cứu chương 1, (Mục 1.1, 1.3).<br>[2] Nghiên cứu mục 1.1 đến 1.3.<br>[3]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 1.2, 1.3). |

| Tuần | Nội dung giảng dạy   | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV   |
|------|--|-----------|--------------------|---|
|      | 1.1.2. Nội dung kiểm toán báo cáo tài chính<br>1.1.3. Nguyên tắc cơ bản và quy trình kiểm toán báo cáo tài chính   |           |                    |   |
| 2    | <b>1.2. Lập kế hoạch kiểm toán</b><br>1.2.1. Tìm hiểu khách hàng và đánh giá rủi ro<br>1.2.2. Xây dựng kế hoạch kiểm toán  | 3 LT      | [1]<br>[2]<br>[3]  | Nghiên cứu tài liệu:<br>[1]: Trả lời câu hỏi ôn tập chương 1 trang 13. (Mục 2.1, 2.2).<br>[2]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 2.1, 2.2)<br>[3] : Nghiên cứu mục 3.1.                                  |
| 3    | <b>Chuyên đề 2: Kiểm toán các phần hành kế toán</b><br><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được mục tiêu, căn cứ, nội dung và tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ bán hàng và thanh toán, chu kỳ mua hàng và thanh toán, tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, chu kỳ tiền lương và nhân sự, chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành. Phân tích được nội dung của kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả; kiểm toán các thông tin tài chính khác. Kiểm tra, phân tích được số liệu kế toán về bán hàng và thanh toán, mua hàng và thanh toán, tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn, tiền lương và nhân sự, hàng tồn kho, chi phí và giá thành, huy động vốn và hoàn trả, và các thông tin tài chính khác<br><b>Nội dung cụ thể:</b><br><b>2.1. Kiểm toán chu kỳ bán hàng và thanh toán</b><br>2.1.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán | 3 LT      | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Trả lời câu hỏi ôn tập chương 2 (Mục 3.1, 3.2).<br>[2]: Nghiên cứu mục tiêu kiểm toán bán hàng và thu tiền (Mục 3.1).<br>[3] : Nghiên cứu chu kỳ kiểm toán bán hàng và thu tiền (Mục 4.2). |

| Tuần | Nội dung giảng dạy  | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV   |
|------|---|-----------|--------------------|---|
|      | chu kỳ bán hàng và thu tiền<br>2.1.2. Thực hiện kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền   |           |                    |   |
| 4    | <b>2.1. Kiểm toán chu kỳ bán hàng và thanh toán( tiếp)</b><br>2.1.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền<br><b>2.2. Kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán</b><br>2.2.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán | 3 LT      | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Nghiên cứu bảng tổng hợp kết quả kiểm toán (Mục 3.2.4, 3.3, 4.1)<br>[2]: Nghiên cứu các khoản phải thu khách hàng (Mục 3.3.4).<br>[3]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 11.1.1, 11.1.3).       |
| 5    | <b>2.2. Kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán( tiếp)</b><br>2.2.2. Thực hiện kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán<br>2.2.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ mua hàng và thanh toán   | 3 LT      | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Nghiên cứu Mục 4.2, 4.3).<br>[2]: Nghiên cứu các thủ tục phân tích (Mục 4.4).<br>[3]: Nghiên cứu các bảng tổng hợp kết quả kiểm toán (Mục 11.1.4 , 11.1.5).                            |
| 6    | <b>2.3. Kiểm toán tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn</b><br>2.3.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán TSCĐ và các khoản đầu tư dài hạn<br>2.3.2. Thực hiện kiểm toán TSCĐ<br>2.3.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán tài sản cố định và đầu tư dài hạn     | 3 LT      | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Nghiên cứu mục tiêu và căn cứ kiểm toán (Mục 5.1 đến 5.3).<br>[2]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 5.1, 5.3).<br>[3]: Nghiên cứu các tài sản cố định trong doanh nghiệp (Mục 12.1.1, 12.1.3). |
| 7    | <b>Kiểm tra giữa học phần</b>   |           | [1]<br>[2]<br>[3]  | Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao.<br>- Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3] chương 1 đến chương 5.<br>- Thi giữa học phần.  |
| 8    | <b>2.4. Kiểm toán chu kỳ tiền lương</b>   | 3 LT      |                    | [1]: Nghiên cứu mục   |

| Tuần | Nội dung giảng dạy  | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước               | Nhiệm vụ của SV   |
|------|---|-----------|----------------------------------|---|
|      | <p><b>và nhân sự</b></p> <p>2.4.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ tiền lương và nhân sự</p> <p>2.4.2. Thực hiện quá trình kiểm toán chu kỳ tiền lương và nhân sự</p>   |           | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>tiêu và căn cứ kiểm toán (Mục 5.2.3, 5.3) trang 56 đến trang 59. Trả lời câu hỏi ôn tập chương 5.</p> <p>[2] : Nghiên cứu mục (5.3, 5.4).</p> <p>[3] : Nghiên cứu tài liệu (Mục 12.1.4, 12.1.6).</p> |
| 9    | <p><b>2.4. Kiểm toán chu kỳ tiền lương và nhân sự ( tiếp)</b></p> <p>2.4.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ tiền lương- nhân sự</p> <p><b>2.5. Kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành</b></p> <p>2.5.1. Mục tiêu kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành</p> | 3 LT      | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>[1]: Trả lời câu hỏi ôn tập chương 5 (Mục 6.2.3, 6.3).</p> <p>[2] : Nghiên cứu bảng tổng hợp kế toán chu kỳ tiền lương và nhân sự (Mục 6.3.3, 6.4)</p> <p>[3] : Nghiên cứu tài liệu (Mục 11.2).</p>  |
| 10   | <p><b>2.5. Kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành</b></p> <p>2.5.2. Thực hiện quá trình kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí giá thành.</p> <p>2.5.3. Tổng hợp kết quả kiểm toán chu kỳ hàng tồn kho, chi phí và giá thành</p>   | 3 LT      | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>Đọc tài liệu:</p> <p>[1]: Trả lời câu hỏi ôn tập chương 7. Mục 7.2, 7.3.</p> <p>[2] : Mục 7.3 - 7.4 trang.</p> <p>[3] : Mục 11.2.3.</p>  |
| 11   | <p><b>2.6. Kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả</b></p> <p>2.6.1. Mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả</p> <p>2.6.2. Kiểm toán vay vốn</p>   | 3LT       | <p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> | <p>[1]:Nghiên cứu mục tiêu và căn cứ kiểm toán chu kỳ huy động vốn (Mục 8.1,8.2).</p> <p>[2]: Nghiên cứu các khoản vốn vay (Mục 8.1, 8.2).</p> <p>[3]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 12.3.1 , 12.3.2).</p>   |
| 12   | <p><b>2.6. Kiểm toán chu kỳ huy động vốn và hoàn trả ( tiếp)</b></p>  | 3 LT      | <p>[1]</p> <p>[2]</p>            | <p>[1]: Nghiên cứu các khảo sát về vốn vay</p>  |

| Tuần | Nội dung giảng dạy  | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV  |
|------|---|-----------|--------------------|--|
|      | 2.6.3. Kiểm toán vốn chủ sở hữu<br>2.6.4. Tổng hợp kết quả kiểm toán<br><b>2.7 Kiểm toán các thông tin tài chính khác</b><br>2.7.1. Mục tiêu kiểm toán vốn bằng tiền  |           | [3]                | (Mục 8.3, 8.4).<br>[2] : Nghiên cứu bảng tổng hợp kết quả kiểm toán (Mục 1.3, 2.1, 2.3).<br>[3] : Nghiên cứu (Mục 8.1, 8.4).                                 |
| 13   | <b>2.7. Kiểm toán các thông tin tài chính khác</b><br>2.7.2. Kiểm toán tiền mặt<br>2.7.3. Kiểm toán tiền gửi ngân hàng<br>2.7.4. Kiểm toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp<br>2.7.5. Kiểm toán chi phí và thu nhập tài chính<br>2.7.6. Kiểm toán chi phí và thu nhập khác  | 3LT       | [1]<br>[2]         | [1]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 9.2, 9.4, 9.5).<br>[2] : Nghiên cứu các khoản chi phí (Mục 9.2, 9.4, 9.5, 9.7).  |
| 14   | <b>Chuyên đề 3: Tổng hợp lập báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính</b><br><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nội dung của các thủ tục chuẩn bị kiểm toán, tổng hợp kết quả, lập dự thảo báo cáo kiểm toán và thư quản lý. Soạn thảo được thư quản lý.<br><b>Nội dung cụ thể:</b><br><b>3.1. Các thủ tục chuẩn bị kiểm toán</b><br><b>3.2. Tổng hợp kết quả kiểm toán và thảo luận với khách hàng</b> | 3LT       | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Trả lời câu hỏi ôn tập chương 9. Mục 10.1, 10.2).<br>[2] : Nghiên cứu tài liệu (Mục 10.1, 10.2)<br>[3]: Nghiên cứu tài liệu (Mục 13.1.5).               |
| 15   | <b>Chuyên đề 3 (tiếp)</b><br><b>3.3. Lập dự thảo báo cáo kiểm toán và thư quản lý</b><br><b>3.4. Soát xét dự thảo báo cáo kiểm toán và hồ sơ kiểm toán</b><br><b>3.5. Thảo luận với khách hàng và phát hành báo cáo kiểm toán</b><br><b>3.6. Soạn thảo thư quản lý</b>  | 3LT       | [1]<br>[2]<br>[3]  | [1]: Nghiên cứu cách lập dự thảo BCTC (Mục 10.3, 10.6).<br>[2] : Nghiên cứu soạn thảo thư quản lý (Mục 10.3, 10.6).<br>[3] : Nghiên cứu tài liệu (Mục 13.2). |

| Tuần | Nội dung giảng dạy       | Lý thuyết | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV  |
|------|--------------------------|-----------|--------------------|--|
| 16   | Ôn thi kết thúc học phần |           | [1]<br>[2]<br>[3]  | SV ôn tập kiến thức cơ bản theo đề cương hướng dẫn ôn tập thi kết thúc học phần. |

Hải Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2016

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Phí Đăng Tuệ**

**Nguyễn Thị Nhân**

**Đinh Thị Kim Thiết**